

Bản án số: 38/2018/HS-ST

Ngày 28-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Đình Nhân.

2. Ông: Nguyễn Tất Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1996. Nơi cư trú: Xóm A, xã Trung S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc Ng (Chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/5/2015 bị Chủ tịch UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 6 tháng; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2018 cho đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên

tòa.

*Người bị hại: Cháu Đặng Hữu V, sinh ngày 17/11/2000. (Có mặt)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Đặng Hữu N, sinh năm 1971.

Trú tại: Xóm 1, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Trí T, sinh năm 1987.

Trú tại: Xóm 13, xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 13/4/2018, Nguyễn Trung K sinh năm 1996, trú tại xóm A, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi đến quán Internet Trung Anh thuộc khối 7, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để chơi game (Điện tử). Sau khi vào quán, Nguyễn Trung K chọn bàn máy số 01 (Phía bên tay phải từ ngoài vào sát với bàn máy chủ). Nguyễn Trung K sau khi ngồi chơi khoảng 40 phút thì thấy Đặng Hữu V, sinh ngày 17/11/2000, trú tại xóm A, xã Thuận S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (V và K có biết nhau, và đều là khách quen của quán) đi từ ngoài vào ngồi bàn máy phía trong chơi game. Khi Nguyễn Trung K ngoảnh mặt sang phía bên phải (bàn máy chủ) thấy có 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone 5S, màu gold của Đặng Hữu V đang sạc pin (theo Nguyễn Trung K khai nhận là trước khi Đặng Hữu V vào quán là chưa thấy ở đó). Thấy vậy Nguyễn Trung K quay người lại tiếp tục chơi Game. Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Trung K quay người sang phải, bên bàn đặt máy chủ, K vẫn thấy chiếc điện thoại Iphone hiệu 5S màu Gold đang sạc pin ở đó, đồng thời Nguyễn Trung K thấy chị trông quán điện tử đi vào các bàn phía trong. Thấy vậy, K đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. K ngồi quay người sang bên phải, với tay sang bên bàn máy chủ rút chiếc điện thoại di động Iphone màu gold đang sạc Pin rồi cất vào trong cặp quần phía trước (Bộ hạ) để cất giấu. Sau khi giấu xong chiếc điện thoại xong, cùng lúc đó chị quản lý quán Internet đi từ phía trong ra, lúc này K đứng dậy trả tiền chơi Game rồi ra về. Sau khi ra khỏi quán Nguyễn Trung K đi đến quán điện thoại Tiệp Mobi ở khối 4, thị trấn Đô

Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An do anh Ngô Trí T sinh năm 1987, trú tại xóm A, xã Trảng S, huyện Đô Lương làm chủ để bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Tại đây, khi K bảo bán chiếc điện thoại, anh T sau khi xem đã trả giá chiếc điện thoại là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), K không đồng ý bán. K đã đưa chiếc máy trên đến cửa hàng điện thoại ở khối A, thị trấn Đô Lương để bán nhưng chủ quán không mua, nên

Kiên đã quay lại quán của anh T để bán, lúc này anh T chỉ đồng ý mua lại chiếc điện thoại trên với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) và K đã đồng ý bán. Sau đó Kiên đi về nhà mình. Về phía Đặng Hữu V sau khi biết bị mất điện thoại, đã yêu cầu chủ quán xem lại camera của quán, đã làm đơn trình báo cơ quan công an. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện Đô Lương phối hợp với Công an xã Trung Sơn triệu tập Nguyễn Trung K lên trụ sở để làm việc. Sau đó Công an huyện Đô Lương đã ra quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp, sau đó tạm giữ để điều tra làm rõ đối với Nguyễn Trung K.

Tại bản kết luận định giá số 846 ngày 16/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: chiếc điện thoại di động Iphone 5S, màu Gold có số Imei 352001060161X710 của anh Đặng Hữu V do Nguyễn Trung K trộm cắp đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là: 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án: Chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu Gold, có số imei 352001060161X710 do Ngô Trí T giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương sau khi xác định được chủ sở hữu hợp pháp, đã tiến hành trả lại cho người bị hại anh Đặng Hữu V

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Đặng Hữu V sau khi nhận lại tài sản bị mất là chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu Gold, có số imei 352001060161X710 từ cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương nay không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự đồng thời đề nghị xử lý nghiêm bị can trước pháp luật.

Ngô Trí T người mua lại chiếc điện thoại do Nguyễn Trung K trộm cắp đưa đến bán, không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Bản cáo trạng số 38/VKS-HS ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Trung K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 06 đến 09 tháng tù; Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Trung K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa

hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: vào ngày 13/4/2018, tại quán Internet thuộc khối 7, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Nguyễn Trung K đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S với trị giá tài sản 2.450.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là lừa đảo, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bất an trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trung K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu đã được giáo dục tại phường xã nhưng không chịu tu chí làm ăn mà chơi bời lêu lổng và phạm tội. Tuy nhiên cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với các nhận định trên, cần xét xử bị cáo nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Do bị cáo K đang tạm giam nên cần quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo đang sống cùng mẹ, tài sản không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này, có Ngô Trí T là người mua điện thoại do K trộm cắp mà có, nhưng anh T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý đối với T

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động Iphone 5S, màu Gold có số Imei 352001060161X710 Cơ quan điều tra, Công an huyện Đô Lương đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng Hữu V. Xét thấy việc xử lý tài sản trên của Cơ quan điều tra, Công an huyện Đô Lương không có khiếu nại, tố cáo nên phù hợp, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết;

[9] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 250.000 đồng Nguyễn Trung K được hưởng lợi khi bán chiếc điện thoại của anh Đặng Hữu V là bất hợp pháp, chưa được thu hồi nên cần truy thu từ Nguyễn Trung K để sung quỹ nhà nước.

[10] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo Kiên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Trung K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Trung K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2018.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) tại bị cáo Nguyễn Trung K

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo; Bị hại và Đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại và đại diện hợp pháp
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 ngày 28 tháng 6 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Đình Nhân.

Ông: Nguyễn Tất Quang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Trung Kiên, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1996. Sinh trú tại: Xóm 5, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

* Các chứng cứ, tài liệu trong vụ án do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp

* Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Kiên phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3;

3.Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kiên. 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 13/4/2018).

Kết quả biểu quyết: 3/3;

4.Về các vấn đề khác:

*Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) tại bị cáo Nguyễn Trung Kiên.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Đình Kiên phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo; Bị hại và Đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

* Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Trung Kiên 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/6/2018).

Kết quả biểu quyết: 3/3;

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Nhàn Nguyễn Tất Quang

Nguyễn Đức Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đô Lương, ngày 28 tháng 6 năm 2018

Số: /2018/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Nhân.

Ông Nguyễn Tất Quang.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Nguyễn Trung Kiên, sinh ngày 15/11/1996 tại xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Trú tại: Xóm 5, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 (Sáu) tháng về tội "Trộm cắp tài sản"

Theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Cơ sở giam giữ Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo Nguyễn Trung Kiên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Anh